## Những điều cần biết về công bố dịch bệnh truyền nhiễm

**Việc công bố dịch bệnh truyền nhiễm là một hành động thiết thực để bảo vệ sức khỏe người dân, giúp cho cộng đồng quan tâm đúng mức đến dịch bệnh và tăng cường thực hiện các biện pháp phòng ngừa.**

Công bố dịch bệnh truyền nhiễm là một nội dung được quy định tại Điều 38 Luật Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm do Quốc hội khóa XII ban hành ngày 21 tháng 11 năm 2007 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2008.

Việc công bố dịch phải đảm bảo nguyên tắc “mọi trường hợp có dịch đều phải được công bố” và “việc công bố dịch và hết dịch phải công khai, chính xác, kịp thời và đúng thẩm quyền”. Đây là cơ sở pháp lý để cộng đồng cùng chung tay và quan tâm đúng mức đến việc phòng ngừa dịch bệnh trong gia đình và mọi người xung quanh.

**Quy định về thẩm quyền công bố dịch bệnh truyền nhiễm**

Thẩm quyền công bố dịch được quy định cụ thể cho từng nhóm bệnh.

Đối với bệnh truyền nhiễm nhóm A: thẩm quyền công bố dịch thuộc Bộ trưởng Bộ Y tế theo đề nghị của Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh. Trong trường hợp có từ 02 tỉnh trở lên có dịch nhóm A, Thủ tướng Chính phủ có thẩm quyền công bố dịch trên toàn quốc.

Đối với bệnh truyền nhiễm nhóm B hoặc nhóm C thì thẩm quyền công bố dịch thuộc về Chủ tịch UBND cấp tỉnh theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

**Điều kiện công bố dịch bệnh truyền nhiễm**

Theo Văn bản hợp nhất số 15/VBHN-BYT của Bộ Y tế ngày 20/11/2023, việc công bố dịch đối với bệnh truyền nhiễm nhóm A được thực hiện khi có ít nhất một người bệnh được chẩn đoán xác định.

Đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B và C thì một xã, phường, thị trấn được coi là có dịch khi có số người mắc bệnh vượt quá số mắc trung bình của tháng cùng kỳ 03 năm gần nhất; một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh được coi là có dịch khi có từ 2 xã có dịch trở lên; một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được coi là có dịch khi có từ 2 huyện có dịch trở lên.

**Trình tự công bố dịch bệnh truyền nhiễm**

Đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, ngay sau khi nhận được thông tin về người nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm nhóm A, cơ quan được Bộ Y tế chỉ định phải thực hiện việc điều tra xác minh. Trong thời hạn 12 giờ, kể từ khi xác định có người mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, cơ quan xác minh dịch có trách nhiệm thông báo cho Sở Y tế tại nơi có dịch xảy ra đồng thời báo cáo Bộ Y tế.

Trong thời hạn 12 giờ, kể từ khi nhận được thông báo của cơ quan xác minh dịch, Sở Y tế có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND cấp tỉnh. Trong thời hạn 12 giờ, kể từ khi nhận được báo cáo của Sở Y tế, Chủ tịch UBND cấp tỉnh có trách nhiệm đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế công bố dịch.

Bộ trưởng Bộ Y tế sẽ công bố dịch trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được đề nghị của Chủ tịch UBND cấp tỉnh; thông báo trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi nhận được báo cáo của cơ quan xác minh dịch đối với trường hợp người nhập cảnh Việt Nam được xác định mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A; đề nghị Thủ tướng Chính phủ công bố dịch đối với trường hợp dịch lây lan nhanh từ tỉnh này sang tỉnh khác ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng con người.

Đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B, nhóm C ngay sau khi nhận được thông tin người bệnh được chẩn đoán mắc bệnh truyền nhiễm, Sở Y tế tại nơi người mắc bệnh truyền nhiễm cư trú trong thời gian ủ bệnh có trách nhiệm tổ chức điều tra xác minh dịch.

Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi xác định có dịch, Sở Y tế nơi có dịch xảy ra có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi nhận được báo cáo của Sở Y tế, Chủ tịch UBND tỉnh nơi xảy ra dịch có trách nhiệm xem xét, quyết định việc công bố dịch nhóm B và nhóm C theo thẩm quyền.

Trường hợp có từ hai tỉnh trở lên đã công bố cùng một dịch bệnh truyền nhiễm thuộc danh mục các bệnh truyền nhiễm nhóm B trong khoảng thời gian ủ bệnh trung bình của bệnh đó, Bộ trưởng Bộ Y tế có trách nhiệm công bố dịch theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 38 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

**Điều kiện, trình tự công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm**

Điều kiện, trình tự công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm cũng được quy định chặt chẽ. Ngoài việc đáp ứng điều kiện quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 40 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, việc công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm phải đáp ứng điều kiện không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh mới sau khoảng thời gian nhất định cho từng bệnh.

Sau khoảng thời gian không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh mới và đã thực hiện các biện pháp chống dịch theo quy định, Sở Y tế báo cáo Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét quyết định công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B và nhóm C; đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét quyết định công bố hết dịch đối với bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A.

Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A khi nhận được đề nghị của Chủ tịch UBND cấp tỉnh; công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B khi các tỉnh đã công bố hết dịch; xem xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A đối với trường hợp dịch mà Thủ tướng Chính phủ đã công bố dịch.

|  |
| --- |
| **Phân loại bệnh truyền nhiễm****(1) Nhóm A gồm các bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm có khả năng lây truyền rất nhanh, phát tán rộng và tỷ lệ tử vong cao hoặc chưa rõ tác nhân gây bệnh**Các bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A bao gồm bệnh bại liệt; bệnh cúm A-H5N1; bệnh dịch hạch; bệnh đậu mùa; bệnh sốt xuất huyết do vi rút Ê - bô - la (Ebola), Lát-sa (Lassa) hoặc Mác-bớc (Marburg); bệnh sốt Tây sông Nin (Nile); bệnh sốt vàng; bệnh tả; bệnh viêm đường hô hấp cấp nặng do vi rút và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới phát sinh chưa rõ tác nhân gây bệnh.**(2) Nhóm B gồm các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có khả năng lây truyền nhanh và có thể gây tử vong**Các bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B bao gồm bệnh do vi rút A-đê-nô (Adeno); bệnh do vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); bệnh bạch hầu; bệnh cúm; bệnh dại; bệnh ho gà; bệnh lao phổi; bệnh do liên cầu lợn ở người; bệnh lỵ A-míp (Amibe); bệnh lỵ trực trùng; bệnh quai bị; bệnh sốt Đăng gơ (Dengue), sốt xuất huyết Đăng gơ (Dengue); bệnh sốt rét; bệnh sốt phát ban; bệnh sởi; bệnh tay-chân-miệng; bệnh than; bệnh thủy đậu; bệnh thương hàn; bệnh uốn ván; bệnh Ru-bê-ôn (Rubeon); bệnh viêm gan vi rút; bệnh viêm màng não do não mô cầu; bệnh viêm não vi rút; bệnh xoắn khuẩn vàng da; bệnh tiêu chảy do vi rút Rô-ta (Rota); bệnh COVID-19, bệnh do vi rút Zika.**(3) Nhóm C gồm các bệnh truyền nhiễm ít nguy hiểm, khả năng lây truyền không nhanh**Các bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm C bao gồm bệnh do Cờ-la-my-đi-a (Chlamydia); bệnh giang mai; các bệnh do giun; bệnh lậu; bệnh mắt hột; bệnh do nấm Can-đi-đa-an-bi-căng (Candida albicans); bệnh Nô-ca-đi-a (Nocardia); bệnh phong; bệnh do vi rút Xi-tô-mê-ga-lô (Cytomegalo); bệnh do vi rút Héc-péc (Herpes); bệnh sán dây; bệnh sán lá gan; bệnh sán lá phổi; bệnh sán lá ruột; bệnh sốt mò; bệnh sốt do Rích-két-si-a (Rickettsia); bệnh sốt xuất huyết do vi rút Han-ta (Hanta); bệnh do Tờ-ri-cô-mô-nát (Trichomonas); bệnh viêm da mụn mủ truyền nhiễm; bệnh viêm họng, viêm miệng, viêm tim do vi rút Cốc-xác-ki (Coxsakie); bệnh viêm ruột do Giác-đi-a (Giardia); bệnh viêm ruột do Vi-bờ-ri-ô Pa-ra-hê-mô-ly-ti-cút (Vibrio Parahaemolyticus) và các bệnh truyền nhiễm khác. |

**Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hồ Chí Minh**